

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ
TP ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2017/ HSST
Ngày 10/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tấn Thức

Ông Nguyễn Văn Trình

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Tú Uyên, Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 25/2017/ HSST ngày 27 tháng 4 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2017/QĐXX-ST ngày 29 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN TĂNG Q; sinh ngày: 25/8/1986; nơi cư trú: tổ 148 phường K, quận K, tp. Đà Nẵng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 07/12; con ông Nguyễn Tăng A và bà Huỳnh Thị Y; có vợ là Nguyễn Thị H; có 04 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: Tại bản án số 121/2008/HSST ngày 29/12/2008 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt Nguyễn Tăng Q 03 tháng 11 ngày tù về tội “ Chống người thi hành công vụ” theo Điều 257 Bộ luật hình sự; bị bắt tạm giam từ ngày 28/02/2017; có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tăng Q có ông Chế Giang S – Luật sư của Công ty Luật TNHH Nguyễn G, Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng – Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Đà Nẵng.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Võ Thanh T, sinh năm: 1983; địa chỉ: tổ 96, phường Đ, quận K, tp. Đà Nẵng; vắng mặt.

- Ông Lê H, sinh năm: 1980; địa chỉ: tổ 66, phường T, quận K, tp. Đà Nẵng; vắng mặt.

- Ông Lê Hữu V, sinh năm: 1983; địa chỉ: tổ 9 phường M, quận C, tp. Đà Nẵng; vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1990; địa chỉ: tổ 148, phường K, quận K, tp. Đà Nẵng; có mặt:

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 15 phút ngày 28/02/2017, tại phòng số 103 nhà nghỉ A thuộc tổ 12, phường Đ, quận L, thành phố Đà Nẵng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L bắt quả tang Nguyễn Tăng Q đang tàng trữ trái phép 01 gói ma túy đá mang theo trên người để bán cho Võ Thanh T. Tang vật thu giữ của Q gồm: tại túi quần phía trước bên trái có 01 gói nylon màu trắng kích cỡ (3x4)cm bên trong đựng chất tinh thể màu trắng (Quý khai là ma túy đá mang đến bán cho Tuấn), 01 điện thoại di động có ghi chữ VEGA có sim số 0934904314, 01 điện thoại di động có ghi chữ LANDROVER, 01 ví da màu đen bên trong có số tiền 594.000đồng và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Tăng Q 01 xe mô tô biển kiểm soát 43D1-405.38 trong cốp xe có 02 gói nylon màu trắng bịt kín 03 đầu kích thước (1x1)cm (Q khai là các gói đựng ma túy đá đã sử dụng hết); Thu giữ của T gồm: 915.000đồng, 01 điện thoại di động có ghi chữ SAMSUNG màu đen có sim số 0905972113.

Tại Bản kết luận giám định số 167/GĐ-MT ngày 03/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong gói nylon thu giữ của Q có chất ma túy loại Methamphetamine (là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013), trọng lượng 0,875gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tăng Q khai nhận: Q là người sử dụng ma túy đá và để có ma túy sử dụng, trong khoảng thời gian từ tháng 02/2017 đến ngày 28/02/2017, Q đã nhiều lần mua ma túy đá từ 200.000đồng cho đến 800.000đồng của một người tên L về vừa sử dụng vừa bán lại cho những khác trên địa bàn thành phố Đà Nẵng sử dụng như sau: Vào ngày 20/02/2017, tại khu vực Ngã Ba Huế thuộc phường A, quận L, Q bán cho Võ Thanh T và Lê H 500.000đồng ma túy đá để sử dụng. Ngày 20/02/2017 và ngày 26/02/2017, tại khu vực cây xăng L thuộc phường K, quận K, Q bán cho Lê Hữu V 02 lần ma túy đá, 01 lần mua với số tiền 200.000đồng và 01 lần mua với số tiền 300.000đồng. Vào chiều ngày 28/02/2017, Võ Thanh T sử dụng điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen có sim số 0905972113 liên lạc đến điện thoại di động hiệu VEGA có sim số 0934904314 của Q hỏi mua ma túy đá giá 900.000đồng, Q đồng ý và T hẹn giao bán ma túy tại nhà nghỉ A thuộc tổ 12, phường Đ, quận L. Sau đó Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43D1-405.38 đến gặp mua của L 01 gói ma túy đá giá 800.000đồng cất trong

túi quần đi đến nhà nghỉ và liên lạc cho T xuống gặp. Sau đó, Q để xe ở dưới và đi theo T lên vào phòng 103 để bán ma túy cho cho T. Khi Q vào phòng chưa kịp đưa gói ma túy cho T thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, những người mua ma túy của Q khai nhận như sau: Ngày 20/02/2017, tại khu vực H thuộc phường A, quận L, Võ Thanh T và Lê H mua của Q 500.000đồng ma túy đá để sử dụng. Ngày 20/02/2017 và ngày 26/02/2017, tại khu vực cây xăng L thuộc phường K, quận K, Lê Hữu V mua của Q 02 lần ma túy, 01 lần mua với số tiền 200.000đồng và 01 lần mua với số tiền 300.000đồng về sử dụng chung với L. Chiều ngày 28/02/2017, Võ Thanh T sử dụng điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen có sim số 0905972113 liên lạc đến điện thoại di động hiệu VEGA có sim số 0934904314 của Q hỏi mua ma túy đá giá 900.000đồng, Q đồng ý và T hẹn giao bán ma túy tại nhà nghỉ A đường H, phường Đ, quận L để giao dịch trao tiền và lấy ma túy. Trong lúc T và Q đang giao dịch thì bị Công an quận L bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 23/KSĐT ngày 25/4/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Nguyễn Tăng Quý về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Tăng Q từ 07 đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng và thu lợi bất chính đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ được giám định còn lại là 0,428gam cùng bao gói mẫu và 02 vỏ gói nylon màu trắng bịt kín 03 đầu kích cỡ 1x1cm của Q.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu VEGA có sim số 0934904314 của Q và 01 điện thoại di động di động hiệu SAMSUNG màu đen có sim số 0905972113 và số tiền 900.000đ của T.

Trả lại cho Võ Thanh T 15.000đồng; trả lại cho Nguyễn Tăng Q 01 ví da màu đen và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Tăng Q.

Tiếp tục quy trừ 01 điện thoại di động hiệu LAND ROVER của Q để đảm bảo việc thi hành án.

Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng do Nguyễn Tăng Q thu lợi bất chính từ việc bán ma túy trái phép 03 lần cho V, T và H.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị H 01 chiếc mô tô hiệu VISION biển số 43D1-405.38 và số tiền 594.000đ.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tăng Q đề nghị HĐXX áp dụng điểm p, o, n khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Q một

hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình lo cho các con.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tăng Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 17 giờ 15 phút, ngày 28/02/2017, tại nhà nghỉ A thuộc tổ 12, phường Đ, quận L, thành phố Đà Nẵng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ bắt quả tang Nguyễn Tăng Q đang mang theo trên người 01 gói ma túy để bán trái phép cho Võ Thanh T. Tang vật thu giữ của Q là 01 gói có chất ma túy loại Methamphetamine trọng lượng 0,875gam.

Theo bản kết luận giám định số 167/GĐ-MT ngày 03/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong gói nylon thu giữ của Q có chất ma túy loại Methamphetamine (là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013), trọng lượng 0,875gam.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Tăng Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 194 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Ngoài lần bị bắt quả tang nêu trên, Nguyễn Tăng Q đã bán trái phép chất ma túy tổng hợp 03 lần cho Lê Hữu V, Võ Thanh T và Lê H thu lợi bất chính được số tiền 1.000.000đồng. Hành vi của bị cáo thuộc tình tiết định khung tăng nặng phạm tội nhiều lần nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất mức độ, hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ma túy là loại chất gây nghiện vô cùng nguy hiểm, nó không chỉ gây tổn hại đến đời sống kinh tế, sức khỏe và tinh thần của con người mà còn là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội. Vì vậy, Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, vận chuyển, tàng trữ, mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy dưới mọi hình thức. Bị cáo Nguyễn Tăng Q nhận thức rõ điều này nhưng vẫn tìm mua ma túy để bán lại cho các con nghiện để kiếm lãi và cùng nhau sử dụng ma túy. Đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đồng thời, bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 29/12/2008 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 tháng 11 ngày tù về tội “ Chống người thi hành công vụ” theo Điều 257 Bộ luật hình sự nên cần xử lý nghiêm.

Song cũng xét, sau khi bị bắt bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hoàn cảnh gia đình bị cáo thật sự khó khăn; bị cáo có 04 người con, lớn nhất 08 tuổi, nhỏ nhất được 02 tháng tuổi đang sống cùng với ông bà nội. Mặt khác, năm 2010 do bị tai nạn lao động nên bị cáo bị cắt bỏ hết 1/3 chân trái, năm 2015 bị cắt lá lách. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, căn cứ tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo nên cần xử bị cáo mức khởi điểm và cần cách ly bị cáo một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tăng Q thì thấy: Khi bị bắt phạm tội quả tang, bị cáo Q không khai những lần mua bán trái phép chất ma túy khác. Sau khi những người mua ma túy của Q là T, H và V khai có mua ma túy của Q thì Q mới khai ra những lần bán ma túy khác. Đồng thời, theo qui định tại điểm n khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự thì người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình. Trong trường hợp này, bị cáo Q bị cắt 1/3 chân trái và cắt lá lách không làm cho bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị áp dụng điểm o, n khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Luật sư.

Xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo hiện nay rất khó khăn. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Luật sư không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Q.

Đối với Võ Thanh T, Lê H, Lê Hữu V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an quận Cẩm Lệ đã xử lý hành chính là phù hợp.

Đối với người tên L đã bán ma túy cho Q nhưng do chưa xác định được lai lịch, nên Cơ quan điều tra tách ra làm rõ xử lý sau.

[4] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy thu giữ được giám định còn lại là 0,428gam cùng bao gói mẫu và 02 vỏ gói nylon màu trắng bịt kín 03 đầu kích cỡ 1x1cm của Q, là chất cấm lưu hành và công cụ dùng để cất ma túy và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu VEGA có sim số 0934904314 của Q và 01 điện thoại di động di động hiệu SAMSUNG màu đen có sim số 0905972113 của T đã sử dụng liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

- Đối với số tiền 915.000đồng thu giữ lúc bắt quả tang của T, trong đó có 900.000đồng là tiền T sử dụng để mua ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; số tiền còn lại là 15.000đồng của T không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho T là phù hợp.

- Đối với 01 ví da màu đen và 01 chứng minh nhân dân của Q không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho Q.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu LAND ROVER của Q, cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với chiếc xe mô tô hiệu VISION biển số 43D1-405.38 và số tiền 594.000đ của chị Nguyễn Thị H là vợ Q. Qua điều tra xác định đây là tài sản riêng của chị H, Q lấy xe của chị H để sử dụng nhưng chị H không biết Q đã sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, số tiền chị H đưa Q mua sữa cho con nên trả lại xe và tiền cho chị H là phù hợp.

[5] Về những vấn đề khác:

- Về thu lợi bất chính: Bị cáo Q bán ma túy trái phép 03 lần cho V, T và H được hưởng lợi số tiền 1.000.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tăng Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tăng Q 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 28/02/2017.

Về thu lợi bất chính: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 1.000.000đ (*một triệu đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 10% tương ứng với thời gian chưa thi hành án

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,428gam cùng bao gói mẫu và 02 vỏ gói nylon màu trắng bịt kín 03 đầu kích cỡ 1x1cm là chất cấm lưu hành và công cụ dùng để cất ma túy.

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu VEGA có sim số 0934904314; 01 điện thoại di động di động hiệu SAMSUNG màu đen có sim số 0905972113 và số tiền 900.000đồng thu giữ lúc bắt quả tang của Võ Thanh T.

Tuyên trả lại cho Võ Thanh T số tiền 15.000 (*mười lăm nghìn*) đồng.

Tuyên trả lại cho Nguyễn Tăng Q 01 ví da màu đen và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Tăng Q.

Tuyên tiếp tục quy trừ 01 điện thoại di động hiệu LAND ROVER của Nguyễn Tăng Q để đảm bảo việc thi hành án.

Tuyên trả lại cho chị Nguyễn Thị H chiếc xe mô tô hiệu VISION biển số 43D1-405.38 và số tiền 594.000 (*năm trăm chín mươi bốn nghìn*) đồng.

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2017 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 28/4/2017).

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lệ Hằng

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Thị Lệ Hằng